HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
KỲ THI TIẾNG ANH BẬC 3-5 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VIỆT NAM
KỲ THI NGÀY 16/7/2022
CA 2 - PHÒNG THI 03

STT	SBD	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	T017075	Bùi Tú	Linh	16/05/1999	Hải Dương	
2	T017076	Nguyễn Xuân	Linh	11/01/1981	Nghệ An	
3	T017077	Tô Phương	Linh	23/07/1997	Thái Bình	
4	T017078	Vũ Cẩm	Linh	13/05/1999	Hưng Yên	
5	T017079	Vũ Quang	Linh	15/11/1998	Thái Nguyên	
6	T017080	Vũ Thuỳ	Linh	24/12/1998	Hải Dương	
7	T017081	Ngô Thị Phương	Loan	15/01/1998	Nam Định	
8	T017082	Lưu Hương	Ly	05/04/1999	Nam Định	
9	T017083	Nguyễn Thị	Ly	14/02/1999	Bắc Ninh	
10	T017084	Nguyễn Thị	Ly	19/05/1998	Thái Nguyên	
11	T017085	Bùi Yến	Mai	14/10/1999	Thái Bình	
12	T017086	Lê Quỳnh	Mai	11/12/1985	Nam Định	
13	T017087	Nguyễn Sao	Mai	02/06/1997	Yên Bái	
14	T017088	Nguyễn Thị Thanh	Mai	25/07/1999	Hưng Yên	
15	T017089	Đỗ Thị Diệu	My	27/01/1992	Bắc Giang	
16	T017090	Kiều Huyền	My	22/03/1997	Hà Nội	
17	T017091	Ngô Thu Trà	My	26/11/1991	Thái Nguyên	
18	T017092	Hàn Ngọc	Nam	21/12/1998	Hà Nội	
19	T017093	Lê Thị	Nga	01/12/1995	Nghệ An	
20	T017094	Phạm Thị Thúy	Nga	02/09/1999	Thanh Hóa	
21	T017095	Vũ Thị	Nga	20/05/1989	Nam Định	
22	T017096	Đoàn Thúy	Ngân	18/01/1988	Hải Dương	
23	T017097	Nguyễn Bảo	Ngọc	14/06/1996	Quảng Bình	
24	T017098	Hoàng Trung	Nguyên	13/08/1998	Bắc Giang	
25	T017099	Nguyễn Minh	Nguyệt	21/03/1998	Nam Định	
26	T017100	Đinh Thị Thanh	Nhàn	12/06/1994	Quảng Bình	
27	T017101	Nguyễn Hồng	Nhật	25/05/1995	Nghệ An	
28	T017102	Vũ Tuyết	Nhung	20/05/1993	Bắc Ninh	
29	T017103	Đặng Văn	Phúc	24/11/1978	Thừa Thiên Huế	
30	T017104	Bùi Thị Hà	Phương	28/11/1999	Hoà Bình	
31	T017105	Phạm Thị Thanh	Phương	27/11/1994	Thái Bình	
32	T017106	Trần Thị Thu	Phương	18/09/1993	Nam Định	
33	T017107	Vũ Văn	Phương	05/12/1988	Hải Dương	
34	T017108	Nguyễn Thị Hồng	Phượng	20/07/1995	Bắc Ninh	

STT	SBD	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
35	T017109	Phạm Hồng	Quân	05/02/1990	Hà Nội	
36	T017110	Nguyễn Hương	Quỳnh	25/10/2003	Hà Nội	
37	T017111	Phạm Thị	Quỳnh	18/08/1998	Hải Dương	
38	T017112	Nguyễn Trọng	Tài	02/03/1995	Hưng Yên	

(Danh sách bao gồm: 38 thí sinh)